

Số: 57 /NQ-HĐND

Chơn Thành, ngày 29 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG CHƠN THÀNH
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 2 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022;
Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện
dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của
hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng
Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 112/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp
xếp thôn, ấp, khu phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt
động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, ấp, khu phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy
định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với
người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về
việc sắp xếp thôn, khu phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người
hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố;

Căn cứ Phương án số 3439/PA-UBND ngày 19/6/2026 của UBND thành
phố Đồng Nai về tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Kết luận số 159-KL/ĐU ngày 24/6/2026 của Đảng ủy phường về
Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ phường tại Hội nghị không thường kỳ ngày
23/6/2026;



Xét Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường; Báo cáo thẩm tra số 58/BC-BVHXH ngày 26/6/2026 của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND phường và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường Chơn Thành, cụ thể như sau:

(1) Thành lập khu phố Suối Đồi trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố 1, khu phố 2 và khu phố 3.

(2) Thành lập khu phố Hưng Long trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố 4, khu phố 5, khu phố 8, khu phố Thành Tâm 2.

(3) Thành lập khu phố Phùng Hưng trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố 9 và khu phố 10.

(4) Thành lập khu phố Trung Lợi trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Trung Lợi và phần lớn khu phố Hiếu Cảm.

(5) Thành lập khu phố Đồng Tâm trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố 6, khu phố 7, khu phố Thành Tâm 1, phần nhỏ khu phố Mỹ Hưng và một phần của khu phố Đồng Tâm.

(6) Thành lập khu phố Thành Tâm trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Thủ Chánh, khu phố Hòa Vinh 1, khu phố Hòa Vinh 2, phần lớn khu phố Mỹ Hưng và một phần của khu phố Đồng Tâm.

(7) Thành lập khu phố Minh Thành trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Minh Thành 3, khu phố Minh Thành 4 và khu phố Minh Thành 5.

(8) Thành lập khu phố Đồng Hưu trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Minh Thành 1, khu phố Minh Thành 2 và phần nhỏ khu phố Hiếu Cảm.

(Cụ thể có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Các khu phố được thành lập, sắp xếp, tổ chức lại theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết này chính thức hoạt động kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Các khu phố hiện có chấm dứt hoạt động kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Chơn Thành khóa II, kỳ họp thứ 2 (Chuyên đề) thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: 

- TT.HĐND thành phố (b/c);
- UBND thành phố (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- TT. HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Ban điều hành các khu phố;
- LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, CV: Vĩ;

PHÓ CHỦ TỊCH ĐIỀU HÀNH



Thái Thị Tuyết Hồng





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG CHƠN THÀNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Các khu phố trên địa bàn phường Chơn Thành sau thành lập, sắp xếp, tổ chức lại

(Kèm theo Nghị quyết số: 57/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của HĐND phường)

Stt	Tên khu phố (sau sắp xếp)	Số hộ gia đình (cập nhật đến 1/6/2026)	Diện tích tự nhiên (ha)	Ghi chú
1	Khu phố Suối Đồi	1.835	218,88	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của 03 khu phố, gồm: khu phố 1 (531 hộ; 33,69 ha), khu phố 2 (691 hộ; 111,81 ha) và khu phố 3 (613 hộ; 73,38 ha)
2	Khu phố Hưng Long	2.569	1.616,81	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của 04 khu phố, gồm: khu phố 4 (426 hộ; 125,20 ha), khu phố 5 (451 hộ; 118,76 ha), khu phố 8 (423 hộ; 377,55 ha), khu phố Thành Tâm 2 (1.269 hộ; 995,30 ha)
3	Khu phố Phùng Hưng	1.367	693,23	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của 02 khu phố, gồm: khu phố 9 (528 hộ; 225,35 ha) và khu phố 10 (839 hộ; 467,88 ha)
4	Khu phố Trung Lợi	1.841	1.322,10	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Trung Lợi (1.117 hộ; 792,66 ha) và phần lớn khu phố Hiếu Cảm (724 hộ; 529,45 ha)
5	Khu phố Đồng Tâm	1.555	714,99	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố 6 (384 hộ; 68,45 ha), khu phố 7 (307 hộ; 108,70 ha), khu phố Thành Tâm 1 (828 hộ; 225,83 ha), phần nhỏ khu phố Mỹ Hưng (0 hộ; 23,36 ha) và một phần của khu phố Đồng Tâm (36 hộ; 288,66 ha)
6	Khu phố Thành Tâm	2.300	2.506,01	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Thủ Chánh (1.400 hộ; 150,48 ha), khu phố Hòa Vinh 1 (321 hộ; 332,18 ha), khu phố Hòa Vinh 2 (210 hộ; 877,33 ha), phần lớn khu phố Mỹ Hưng (326 hộ; 719,56 ha) và một phần của khu phố Đồng Tâm (43 hộ; 426,46 ha)

7	Khu phố Minh Thành	2.873	2.085,47	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của 03 khu phố, gồm: khu phố Minh Thành 3 (885 hộ; 344,84 ha), khu phố Minh Thành 4 (1.286 hộ; 365,63 ha) và khu phố Minh Thành 5 (702 hộ; 1.375,00 ha)
8	Khu phố Đồng Hưu	1.167	3.283,08	Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân cư của khu phố Minh Thành 1 (992 hộ; 1.109,43 ha), khu phố Minh Thành 2 (167 hộ; 1.996,09 ha) và phần nhỏ khu phố Hiếu Cảm (08 hộ; 177,56 ha, phần diện tích đất thuộc dự án KCN và dân cư Becamex – Bình Phước)